TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2024/QĐST-DS	*Hưng Hà, ngày 21 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trác

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Ngọc Phức và bà Cao Thị Lan.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 235, 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 74/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T: Bà Phạm Thị Á, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Thôn K, xã P, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: 1. Anh Nguyễn Viết H, sinh năm 1978.

2. Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1987.

Đều ở địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Viết H, chị Nguyễn Thị T1 nợ ông Nguyễn Xuân T số tiền gốc 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng); anh H, chị T1 và ông T, bà Á thống nhất, thỏa thuận về phương thức, thời gian trả nợ như sau:

- Về số tiền và thời gian trả nợ: Anh H chị T1 phải trả tiền vào ngày 28 (âm lịch) hàng tháng kể từ tháng 6 năm 2024 mỗi tháng 3.000.000đ (ba triệu đồng) cho đến khi anh H, chị T1 trả xong số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) cho ông Nguyễn Xuân T.

- Phương thức trả nợ: Anh H, chị T1 phải chuyển tiền vào tài khoản cá nhân của ông Nguyễn Xuân T.

- Về án phí: Anh H, chị T1 phải chịu 10.000.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại ông T (do bà Á nộp thay) số tiền tạm ứng án phí 10.000.000 đồng đã nộp tại biên lai số 0003546, ngày 20-11-2023 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014, thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Trác